

Số: /KH-UBND

Son Hà, ngày tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 22/01/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2025 (*sau đây gọi tắt là Đề án 06*); Chủ tịch UBND huyện ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt đầy đủ vai trò, ý nghĩa quan trọng của Đề án 06 đối với phát triển kinh tế xã hội; cần xác định Đề án 06 là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng, hàng đầu của các cấp, các ngành, các địa phương góp phần thúc đẩy quản trị xã hội theo hướng hiện đại, văn minh; tạo môi trường thuận lợi cho sản xuất kinh doanh; thúc đẩy các tiện ích phục vụ người dân, doanh nghiệp; tạo công ăn việc làm, sinh kế cho người dân.

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm đẩy mạnh phát triển hoàn thiện ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử, thể Căn cước công dân gắn chip điện tử để phục vụ 05 nhóm tiện ích: (1) Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; (2) Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội; (3) Phục vụ công dân số; (4) Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư; (5) Phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

- Phát huy tinh thần đoàn kết, chung tay, chung sức, phấn đấu hoàn thành 100% các chỉ tiêu năm 2025; tạo tiền đề tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, mục tiêu Đề án 06 của Chính phủ các năm tiếp theo trên địa bàn huyện nói riêng và trên cả nước nói chung.

2. Yêu cầu

- Tiếp tục quán triệt thực hiện theo nguyên tắc **5-4-3-2-1** đó là: **05 nhóm** "Pháp lý - Hạ tầng - an ninh an toàn - dữ liệu - nguồn lực"; **04 cấp** "Trung ương - Tỉnh - Huyện - Xã"; **03 tiện ích** đem lại "Văn minh xã hội - Phát triển kinh tế xã hội - Phòng chống tội phạm"; **02 việc** "nhận thức đúng - giải pháp sáng tạo, đột

phá phù hợp thực tiễn địa phương", 01 trách nhiệm của "Người đứng đầu" để đảm bảo thực hiện thành công Đề án 06.

- Duy trì quyết tâm chính trị cao và bảo đảm công tác chỉ đạo quyết liệt, nhất quán, xuyên suốt, sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa các đơn vị. Quán triệt tinh thần chủ động, sáng tạo, đổi mới, dám nghĩ, dám làm, nhất là khi triển khai những nội dung mới, chưa có tiền lệ trong quá trình thực hiện Đề án 06.

- Các cơ quan, đơn vị liên quan được giao nhiệm vụ chủ trì hoặc tham gia phối hợp phải tích cực, chủ động triển khai thực hiện Đề án theo đúng nội dung, tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; tập trung thực hiện các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp tham mưu đưa ra mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình cụ thể, nhằm tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án 06 trong năm 2025, đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ được giao giai đoạn 2022-2025

II. PHẠM VI, THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1. Phạm vi triển khai: Từ huyện đến cấp xã.

2. Thời gian thực hiện: Bắt đầu từ tháng 02/2025.

III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo, triển khai

a) Nghiên cứu, đề xuất Chủ tịch UBND huyện hợp nhất Ban chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số thành một Ban chỉ đạo duy nhất do đồng chí Chủ tịch UBND huyện, xã làm Trưởng Ban để thống nhất, tập trung trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ

- *Cơ quan tham mưu thực hiện:* Các phòng: Nội vụ; Văn hóa, Khoa học và Thông tin; Văn phòng HĐND và UBND huyện.

- *Cơ quan phối hợp:* Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND các xã, thị trấn

- *Thời gian thực hiện:* Ngay sau khi có hướng dẫn thống nhất của Tỉnh.

b) Tiếp tục tổ chức triển khai quán triệt Đề án 06 đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức để nâng cao nhận thức và thực hiện đúng quy định.

- *Cơ quan thực hiện:* Các phòng, ban, đơn vị, hội, đoàn thể huyện; các cơ quan Trung ương, Tỉnh đóng trên địa bàn huyện và UBND xã, thị trấn.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

c) Tổ chức kiểm tra việc thực hiện Đề án 06 trong năm 2025.

- *Cơ quan chủ trì:* Công an huyện.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, thị trấn.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

d) Phối hợp kiểm tra an ninh, an toàn thông tin các trang thiết bị, hệ thống mạng đối với các Hệ thống có kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Kiểm tra tài khoản đăng nhập hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; việc khai thác, sử dụng dữ liệu thông tin công dân trong giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa đảm bảo đúng mục đích, yêu cầu, phòng chống lộ lọt dữ liệu.

- *Cơ quan tham mưu:* Công an huyện, UBND xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Khi có thông báo kiểm tra của cấp trên.

2. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng dịch vụ số có liên quan đến thông tin dân cư

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- *Cơ quan tham mưu:* Các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn.

- *Cơ quan phối hợp:* Công an huyện, phòng Tư pháp.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

3. Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công

a) Tiếp tục thúc đẩy, nâng cao tỉ lệ người dân tham gia 25 dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 và 28 dịch vụ công theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên Công dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công của Bộ Công an. Đảm bảo 53 dịch vụ công thiết yếu có hồ sơ đủ điều kiện được **tiếp nhận trực tuyến 100%** trên cổng dịch vụ công.

- *Cơ quan chủ trì:* Các phòng: Tư pháp, Nội vụ, Nông nghiệp và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo; Công an huyện, Bảo hiểm xã hội huyện; Chi Cục Thuế Sơn Hà - Sơn Tây; Điện lực Sơn Hà; UBND xã, thị trấn.

- *Cơ quan phối hợp:* Văn phòng HĐND và UBND huyện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

b) Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng HĐND và UBND huyện.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND xã, thị trấn.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

c) Phối hợp với Sở Tư pháp triển khai thực hiện, hướng dẫn công dân đề nghị Cấp phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNeID

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Tư pháp và UBND xã, thị trấn.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

d) 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân được lưu trữ điện tử.

- *Cơ quan chủ trì:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND xã, thị trấn.
- *Cơ quan phối hợp:* Văn phòng HĐND và UBND huyện.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

e) Tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tiếp nhận đạt **tỷ lệ 90%**.

- *Cơ quan chủ trì:* Các cơ quan, ban, ngành có liên quan; UBND xã, thị trấn.
- *Cơ quan phối hợp:* Văn phòng HĐND và UBND huyện.
- *Thời gian hoàn thành:* Thường xuyên.

f) Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt tỉ lệ 60%.

- *Cơ quan chủ trì:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND xã, thị trấn.
- *Cơ quan phối hợp:* Văn phòng HĐND và UBND huyện.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

4. Phục vụ phát triển kinh tế - xã hội

a) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các mô hình điểm đã được triển khai.

- *Cơ quan chủ trì:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các xã, thị trấn.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

b) Tiếp tục triển khai thu phí không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục, cơ sở Y tế trên địa bàn.

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị trường học thuộc UBND huyện, Trung tâm Y tế huyện.
- *Cơ quan phối hợp:* UBND xã, thị trấn.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

c) Thực hiện chi trả không dùng tiền mặt tối thiểu 70% đối với đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội theo quy định, bảo đảm chính xác, nhanh chóng, kịp thời.

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Nội vụ.
- *Cơ quan phối hợp:* UBND xã, thị trấn.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

d) Tiếp tục triển khai hóa đơn điện tử trên toàn huyện, 100% doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh theo phương pháp kê khai áp dụng hóa đơn điện tử theo quy định của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

- *Cơ quan chủ trì:* Chi cục Thuế khu vực Sơn Hà - Sơn Tây.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

e) Phối hợp triển khai thu Thuế khoán hộ kinh doanh; hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính; Thanh toán nghĩa vụ tài chính trong thực hiện thủ tục hành chính về đất đai đối với hộ gia đình, cá nhân, doanh nghiệp.

- *Cơ quan chủ trì:* Chi Cục thuế khu vực Sơn Hà - Sơn Tây.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

f) Thực hiện chi trả không dùng tiền mặt cho người hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng đạt tỷ lệ trên 63% (*trong đó khu vực đô thị đạt tỷ lệ trên 70%, các khu vực khác đạt tỷ lệ trên 54%*).

- *Cơ quan chủ trì:* Bảo hiểm xã hội huyện.

- *Cơ quan phối hợp:* UBND xã, thị trấn.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

5. Phục vụ phát triển công dân số

a) Tiếp tục đẩy mạnh thu nhận hồ sơ cấp Căn cước (*nhất là số công dân dưới 14 tuổi*) và cấp tài khoản định danh điện tử. Hướng dẫn người dân kích hoạt, sử dụng những tiện ích của tài khoản định danh điện tử.

- *Cơ quan chủ trì:* Công an huyện.

- *Cơ quan phối hợp:* UBND xã, thị trấn.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

b) Triển khai thu nhận định danh điện tử cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn huyện phục vụ dịch vụ công, giải quyết thủ tục hành chính, phát triển kinh tế xã hội. Phần đầu **80%** doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn; **50%** cơ quan, tổ chức khác trên địa bàn có tài khoản định danh điện tử.

- *Cơ quan chủ trì:* Công an huyện.

- *Cơ quan phối hợp:* Các phòng, ban, đơn vị; UBND xã, thị trấn; các doanh nghiệp; hợp tác xã.

- *Thời gian thực hiện:* **Trước ngày 30/6/2025.**

c) Tiếp tục duy trì thực hiện việc sử dụng thẻ Căn cước hoặc ứng dụng VNeID trong khám chữa bệnh thay thế thẻ Bảo hiểm y tế đạt **tỷ lệ từ 90%**.

- *Cơ quan chủ trì:* Trung tâm Y tế huyện.
- *Cơ quan phối hợp:* UBND các xã, thị trấn.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

d) Phối hợp triển khai tích hợp Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID phục vụ công tác khám chữa bệnh cho người dân theo lộ trình

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Trung tâm Y tế huyện.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

e) Triển khai ứng dụng công nghệ xác thực sinh trắc trên căn cước gắn chip trong tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của ngành BHXH.

- *Cơ quan chủ trì:* Bảo hiểm xã hội huyện.
- *Thời gian thực hiện:* Khi có hướng dẫn của Sở, ngành tỉnh.

6. Phục vụ xây dựng, kết nối, khai thác, chia sẻ, bổ sung làm giàu dữ liệu

a) Tiếp tục rà soát, cập nhật thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm thông tin luôn “đúng, đủ, sạch, sống”; rà soát, làm sạch dữ liệu chuyên ngành của các sở, ban ngành và hội đoàn thể phục vụ kết nối vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- *Cơ quan chủ trì:* Công an huyện.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, thị trấn; các hội, đoàn thể.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

b) Phối hợp hoàn thành việc xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai để phục vụ kết nối, chia sẻ 100% Cơ sở dữ liệu đất đai với Cơ sở dữ liệu dân cư đối với địa bàn huyện phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai, nhà ở, giao dịch bất động sản.

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Nông nghiệp và Môi trường.
- *Cơ quan phối hợp:* Văn phòng HĐND và UBND huyện, Công an huyện.
- *Thời gian thực hiện:* Năm 2025.

c) Triển khai số hóa Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai, nhà ở, giao dịch bất động sản, cư trú.

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Nông nghiệp và Môi trường.
- *Cơ quan phối hợp:* UBND các xã, thị trấn.
- *Thời gian thực hiện:* Năm 2025.

- d) Phối hợp đẩy nhanh tiến độ số hóa Sổ hộ tịch.
- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp*: UBND xã, thị trấn.

- *Thời gian thực hiện*: Quý I/2025.

e) Phối hợp thực hiện làm sạch dữ liệu Sổ Hộ tịch và kết nối dữ liệu hộ tịch đã được số hóa với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư

- *Cơ quan chủ trì*: Phòng Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp*: UBND xã, thị trấn.

- *Thời gian thực hiện*: Quý II/2025.

7. Công tác đảm bảo an ninh, an toàn

a) Rà soát, sắp xếp, bố trí nhân lực được đào tạo, có kinh nghiệm về công nghệ thông tin, đặc biệt là an toàn thông tin thực hiện chuyên trách công tác bảo đảm an ninh, toàn thông tin tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Cơ quan chủ trì*: Các phòng, ban, đơn vị; UBND xã, thị trấn.

- *Cơ quan phối hợp*: Phòng Nội vụ.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

b) Phối hợp rà soát, bổ sung các điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra, đánh giá an ninh mạng, an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin kết nối vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- *Cơ quan chủ trì*: Công an huyện.

- *Cơ quan phối hợp*: Các phòng, ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

c) Phối hợp bảo đảm an toàn thông tin, các yêu cầu kỹ thuật trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh để duy trì việc kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Công an.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, ban ngành; UBND xã, thị trấn.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

8. Triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến các tiện ích, dịch vụ liên quan đến dân cư

a) Tuyên truyền, kết quả thực hiện Đề án 06 bằng nhiều hình thức trên các phương tiện truyền thông, ấn phẩm, báo, đài để tăng cường nâng cao nhận thức cho các cơ quan nhà nước, các tổ chức, doanh nghiệp và người dân về tiện ích, lợi ích của các ứng dụng, dịch vụ dân cư để triển khai một cách đồng bộ, hiệu quả trên địa bàn.

- *Cơ quan chủ trì*: Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin; Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao huyện.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn huyện; UBND xã, thị trấn.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

b) Phát huy vai trò xung kích của đoàn viên, thanh niên trở thành lực lượng nòng cốt trong tuyên truyền về tiện ích của thực hiện Đề án 06 và thực hiện các dịch vụ công trực tuyến thiết yếu.

- *Cơ quan chủ trì*: Huyện đoàn Sơn Hà.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan đơn vị đóng trên địa bàn huyện; UBND xã, thị trấn.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

9. Về nguồn lực triển khai

a) Bố trí cán bộ có năng lực, trình độ công nghệ thông tin để phục vụ triển khai Đề án 06 và bảo đảm an ninh, an toàn thông tin; cử cán bộ tham gia bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về Đề án 06.

- *Cơ quan chủ trì*: Phòng Nội vụ.

- *Cơ quan phối hợp*: Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND xã, thị trấn.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

b) Tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về Đề án 06 cho cán bộ, công chức, viên chức thực hiện Đề án 06 do các sở, ngành cấp trên tổ chức.

- *Cơ quan chủ trì*: Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND xã, thị trấn.

- *Thời gian thực hiện*: Khi có thông báo của các sở, ngành cấp trên.

c) Bố trí nguồn kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án 06 và công tác chuyển đổi số trên địa bàn.

- *Cơ quan chủ trì*: Các phòng, ban, đơn vị huyện; UBND xã, thị trấn.

- *Cơ quan phối hợp*: Phòng Tài chính – Kế hoạch.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách Nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các đơn vị, địa phương có liên quan có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch và tổng hợp chung vào dự toán của đơn vị mình để trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

V. CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG

Căn cứ kết quả thực hiện Kế hoạch này và các nhiệm vụ trong triển khai Đề án 06 của các đơn vị và địa phương; Công an huyện chủ trì phối hợp với Phòng Nội vụ báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND huyện và đề xuất trình cấp có

thẩm quyền xem xét, khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích trong triển khai Đề án 06 trên địa bàn huyện giai đoạn 2022 – 2025.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện; UBND các xã, thị trấn khẩn trương xây dựng kế hoạch để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng của từng đơn vị, địa phương và các nhiệm vụ được phân công. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện về tiến độ, chất lượng, hiệu quả các công việc được giao.

2. Giao Công an huyện (*cơ quan Thường trực Tổ công tác Đề án 06*) căn cứ Kế hoạch này, thường xuyên theo dõi, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện; định kỳ hàng tháng, quý tổng hợp thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh để báo cáo Chủ tịch UBND huyện - Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06, Công an tỉnh theo quy định.

Trường hợp cơ quan được giao nhiệm vụ là cơ quan Thường trực Tổ công tác Đề án 06 huyện hoặc chủ trì hoặc phối hợp thực hiện các nội dung của kế hoạch này thay đổi, giải thể, chuyển giao nhiệm vụ do thực hiện chủ trương hợp nhất bộ máy thì cơ quan mới hình thành có chức năng, nhiệm vụ tương ứng hoặc tiếp nhận nhiệm vụ có trách nhiệm đảm nhiệm việc tham mưu thực hiện, không làm gián đoạn, ảnh hưởng đến các nội dung, nhiệm vụ được giao.

Yêu cầu các phòng, ban, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc. Quá trình thực hiện, có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo về UBND huyện (*qua Công an huyện và Văn phòng HĐND và UBND huyện*) để chỉ đạo, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Công an tỉnh (*Phòng PC06*);
- TT Huyện ủy; TT HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- UBNDTTQVN huyện;
- Thành viên TCTĐA06 huyện (*theo QĐ số 717/QĐ-UBND ngày 20/5/2024 của CT UBND huyện*);
- Các hội, đoàn thể huyện;
- Công an huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị huyện;
- UBND xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TH.

Q. CHỦ TỊCH

Trần Thanh Trung